

HƯNG HÀ

Dân chủ trong xây dựng nông thôn mới

Trong quá trình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới (NTM), các địa phương trên địa bàn huyện Hưng Hà luôn chú trọng thực hiện dân chủ ở cơ sở, qua đó tạo niềm tin, động lực thu hút sự vào cuộc của các tầng lớp nhân dân cùng với hệ thống chính trị hoàn thành các mục tiêu xây dựng NTM, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu.



Nhờ sự vào cuộc của các tầng lớp nhân dân, diện mạo nông thôn xã Minh Khai (Hưng Hà) từng bước thay đổi.

Nền tảng vững chắc

Diện mạo nông thôn xã Hồng Minh khang trang, sạch đẹp; các công trình điện, đường, trường, trạm được xây dựng đồng bộ. Đồng chí Nguyễn Ngọc Tú, Bí thư Đảng ủy xã cho biết: Những năm qua, xã huy động nguồn lực hàng trăm tỷ đồng để đầu tư xây dựng các công trình đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao, trong đó có sự đóng góp, ủng hộ của nhân dân và con em quê hương. Kết quả này có được là do cấp ủy, chính quyền xã, các thôn đã phát huy tối đa vai trò chủ thể của người dân với phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng".

Ông Phạm Văn Văn, Trưởng thôn Thọ Mỹ chia sẻ: Khi được biết, được bàn bạc, thảo luận, trực tiếp tham gia, kiểm tra, giám sát các công việc của thôn, nhân dân sẽ rất tin tưởng, từ đó đồng thuận vào cuộc, phần việc dù khó đến mấy cũng sẽ thành công. Nhờ chủ trọng khơi sức dân thông qua việc phát huy vai trò làm chủ của người dân nên từ năm 2013 đến nay thôn Thọ Mỹ đã có nhiều đợt phát động nhân dân đóng góp, ủng hộ, tổng kinh phí huy động ước đạt hơn 1 triệu đồng/người để xây dựng đường giao thông, nhà văn hóa và các công trình phúc lợi.

Ông Bùi Văn Thuận, thôn Thọ Mỹ cho biết: Tôi là thợ xây có nhiều kinh nghiệm nên những năm

vừa qua thôn triển khai xây dựng một số công trình nông thôn mới như nhà văn hóa, đường giao thông, tôi thường tìm hiểu kỹ và tham gia đóng góp ý kiến, đề xuất ý tưởng, qua đó giúp thôn tiết kiệm vật liệu, chi phí đầu tư và bảo đảm chất lượng công trình tốt nhất. Những đề xuất hợp lý của tôi được bà con ủng hộ và đều được cấp ủy, chính quyền thôn tiếp thu, áp dụng với tinh thần cầu thị, dân chủ. Tôi cảm thấy rất phấn khởi vì người dân được thực hiện quyền làm chủ của mình.

Theo ông Bùi Xuân Phóng, Trưởng ban Dân vận Huyện ủy Hưng Hà: Thông qua nhiều hình thức như họp dân, tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh, in tờ rơi, tài liệu, niêm yết tại trụ sở... các địa phương đã chủ động tuyên truyền công khai, minh bạch thông tin về các chủ trương, chính sách, quy hoạch tổng thể, chi tiết, kế hoạch xây dựng NTM để người dân dễ dàng tiếp cận. Những phần việc cần huy động sức dân, cấp ủy, chính quyền các cấp đều tổ chức hội nghị, họp thôn, họp nhóm dân cư để mọi người được bày tỏ ý kiến, bàn bạc, trao đổi, thống nhất và công khai kết quả lấy ý kiến công đồng dân cư. Các xã, thôn chủ động thành lập ban thanh tra nhân dân, ban giám sát đầu tư công đồng với các thành viên do nhân dân tự lựa chọn, trực tiếp tham gia kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện các công trình

phúc lợi; công khai, minh bạch các khoản thu chi tài chính, nguồn lực huy động, sử dụng trong quá trình xây dựng NTM, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu.

Sức mạnh từ lòng dân

Ở tuổi 80, thương binh Hoàng Minh Toán, thôn Tống Xuyên, xã Thái Hưng và vợ của ông hiện vẫn vui vẻ ở nhà con trai bởi năm ngoài vợ chồng ông đã tình nguyện phá dỡ toàn bộ nhà ngôi nhà 5 gian và hiến 250m<sup>2</sup> đất giúp thôn, xã mở đường. Ông Toán chia sẻ: Không riêng ngôi nhà của mình, tôi còn động viên gia đình các con phá dỡ 3 công, 58m tường bao để giải phóng mặt bằng mở rộng đường giao thông đáp ứng tiêu chí xây dựng NTM nâng cao.

Ông Trần Văn Bông, Bí thư Chi bộ thôn Tống Xuyên cho biết: Thôn có 378 hộ với hơn 1.200 nhân khẩu, trong đó có cả đồng bào Công giáo và lương giáo. Trước kia, khi bắt đầu triển khai xây dựng NTM, mặc dù đời sống còn khó khăn, nhân dân trong thôn vẫn sẵn sàng đóng góp, ủng hộ mỗi gia đình đợt thì vài chục ki-lô-gam thóc, khi thì 10m<sup>2</sup> ruộng/sào, dịp khác lại 30.000 - 50.000 đồng/khẩu, hàng chục hộ hiến đất, phá dỡ công trình xây dựng để chung sức xây dựng NTM, góp phần làm nên một làng quê Tống Xuyên ngày nay đổi mới, khang trang hơn.

Ông Tống Xuân Đăng, Bí thư Đảng ủy xã Thái

Hưng cho biết: Từ năm 2010 đến nay, xã huy động trên 65 tỷ đồng để xây dựng NTM và NTM nâng cao, trong đó nhân dân đóng góp, ủng hộ trên 10 tỷ đồng. Có được kết quả đó là nhờ xã và các thôn đặc biệt coi trọng thực hiện dân chủ ở cơ sở gắn với xây dựng NTM đã tạo được niềm tin, sự đồng thuận, ủng hộ của nhân dân cả về vật chất và tinh thần, tạo động lực để địa phương phấn đấu đạt chuẩn xã NTM nâng cao năm 2025.

Đến nay, Hưng Hà có 100% xã đạt chuẩn NTM, 4 xã đạt chuẩn NTM nâng cao. Ông Trần Văn Thuận, Phó Bí thư thường trực Huyện ủy cho biết: Trong quá trình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng NTM, huyện và các địa phương luôn coi trọng thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở. Mỗi xã đều thành lập ban chỉ đạo thực hiện dân chủ ở cơ sở, ban thanh tra nhân dân, ban giám sát đầu tư công đồng xã, thôn, thu hút hàng nghìn người dân tham gia bàn bạc, thảo luận, đóng góp ý kiến, ủng hộ nguồn lực và trực tiếp giám sát xây dựng các công trình phúc lợi. Việc mở rộng, phát huy dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm chủ thể của nhân dân trong xây dựng NTM đã khơi dậy và phát huy nguồn lực trí tuệ, vật chất, tinh thần của các tầng lớp nhân dân, góp phần đưa Hưng Hà trở thành huyện đầu tiên của tỉnh được công nhận huyện NTM năm 2015. Trong tổng nguồn lực 4.000 tỷ đồng thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng NTM của huyện những năm qua, 30% nguồn lực do nhân dân đóng góp, ủng hộ. Nhiều gia đình sẵn sàng hiến hàng trăm mét vuông đất, phá dỡ các công trình xây dựng để giúp địa phương quy hoạch, mở rộng đường giao thông, qua đó tạo sự chuyển biến căn bản về hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn, nâng cao chất lượng sống của người dân, xây dựng một làng xã ở Hưng Hà trở thành một vùng quê đáng sống.

QUYNH LƯU

Những năm qua, các đơn vị, địa phương trong tỉnh đã triển khai nhiều giải pháp bảo tồn, phát triển nguồn gen cây dược liệu, phục vụ nhu cầu khám chữa bệnh của người dân.

Công ty Cổ phần Thương mại dược vật tư y tế Khải Hà là một trong những đơn vị tiên phong trong nghiên cứu, bảo tồn và phát triển nguồn gen các cây dược liệu quý, đặc biệt là cây đinh lăng. Công ty đã xây dựng và phát triển vùng trồng dược liệu đinh lăng với diện tích 1ha tại xã Quỳnh Thọ (Quỳnh Phụ), bảo đảm theo nguyên tắc, tiêu chuẩn "Thực hành tốt trồng trọt và thu hái cây thuốc" của Tổ chức Y tế thế giới (GACP-WHO) với khối lượng dược liệu trung bình thu được 6 tấn/ha/năm. Từ nguồn dược liệu này, Công ty đã sản xuất các sản phẩm bảo vệ sức khỏe như hoạt huyết dưỡng não, ceprico, trà bổ máu... có tác dụng bồi bổ cơ thể, tăng cường tuần hoàn máu não, giảm căng thẳng. Ông Nguyễn Văn Khải, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty cho biết: Việc phát triển vùng trồng dược liệu đinh lăng vừa giúp Công ty chủ động được nguồn dược liệu sạch đầu vào vừa có ý nghĩa to lớn trong việc giải quyết bài toán nhu cầu dược liệu sản xuất của nền y học nước nhà. Để bảo đảm nguồn gen cây đinh lăng được bảo tồn và phát triển bền vững, dựa trên nghiên cứu và kinh nghiệm thực tiễn tại Công ty, tôi thấy các vùng trồng đinh lăng cần được quy hoạch bài bản với sự tham gia của các chuyên gia nông nghiệp. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh dược liệu nên hợp tác với các địa phương để phát triển vùng nguyên liệu bền vững, tránh tình trạng khai thác tự phát. Tăng cường nghiên cứu về di truyền học và ứng dụng các công nghệ tiên tiến như nhân giống vô tính để bảo tồn các giống cây đinh lăng có giá trị cao. Bên cạnh các bài thuốc cổ truyền, việc nghiên cứu để tạo ra các sản phẩm có giá trị gia tăng từ đinh lăng như dược phẩm, thực phẩm chức năng sẽ góp phần bảo tồn nguồn gen cây này thông qua việc phát triển các chuỗi sản xuất dược liệu bền vững.

Cùng với Công ty Cổ phần Thương mại dược vật tư y tế Khải Hà, việc bảo tồn và phát triển nguồn gen các cây dược liệu quý cũng được các địa phương trong tỉnh quan tâm. Hơn 30 năm qua, người tất trở thành cây trồng không thể thiếu trong mỗi vụ đông tại xã Thống Nhất (Hưng Hà). Xã đã quy hoạch vùng trồng ngũ tất, liên kết sản xuất, chỉ đạo kỹ thuật, nâng cao giá trị thu nhập trên đơn vị diện tích canh tác cho người nông dân. Vụ đông năm nay, xã gieo trồng trên 90ha cây ngũ tất, chiếm 40% diện tích cây vụ đông của xã. Trung bình mỗi năm xã thu về gần 20 tỷ đồng từ trồng cây ngũ tất. Ông Nguyễn Văn Hùng, Giám đốc HTX DVNN xã chia sẻ: Để duy trì và phát triển cây ngũ tất, chúng tôi đã tổ chức các lớp tập huấn kỹ thuật chăm sóc, phòng, trừ sâu bệnh cho nông dân; hỗ trợ bà con đầu tư máy móc vào sản xuất, đồng thời liên kết với các doanh nghiệp bao tiêu sản phẩm và quảng bá thương hiệu. Chúng tôi sẽ tiếp tục đổi mới phương thức sản xuất, áp dụng khoa học kỹ thuật vào canh tác, nâng cao chất lượng sản phẩm, thu nhập cho người nông dân.

Thái Bình hiện có khoảng 1.300ha trồng cây dược liệu, trong đó 400ha cây dược liệu hàng năm, 900ha cây dược liệu lâu năm. Những năm qua, việc trồng và phát triển cây dược liệu đã giúp nông dân một số địa phương của tỉnh khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế của đất đai, từng bước hình thành vùng trồng cây dược liệu, góp phần chuyển đổi cơ cấu cây trồng, nhất là những vùng đất cây lúa kém hiệu quả. Các huyện có vùng trồng cây dược liệu gồm Quỳnh Phụ, Hưng Hà, Tiên Hải, Vũ Thư, Thái Thụy với nhiều loại cây dược liệu như đinh lăng, cà gai leo, ngưu tất, hoài sơn, bồ công

Bảo tồn, phát triển cây dược liệu trên địa bàn tỉnh



Sử dụng cây đinh lăng sản xuất các loại thuốc tại Công ty Cổ phần Thương mại dược vật tư y tế Khải Hà.

anh... Nhiều loài cây có quy mô diện tích lớn đã mang lại thu nhập cao cho người dân như: cây hòe 1.300ha (trong đó huyện Vũ Thư 540ha, tập trung ở các xã Bách Thuận, Hồng Lý, còn lại rải rác ở các huyện); cây ngưu tất 400ha (tập trung ở các xã Thống Nhất, Tây Đô, Hòa Bình của huyện Hưng Hà và rải rác trong toàn tỉnh)...

Ngoài ra, một số đề tài, dự án trồng cây dược liệu cũng đã được triển khai hiệu quả như Dự án "Khai dụng khoa học công nghệ xây dựng mô hình sản xuất giống và được liệu đinh lăng, cà gai leo tại tỉnh Thái Bình"; đề tài "Nghiên cứu xây dựng mô hình trồng, chăm sóc và đất trồng lúa kém hiệu quả tại Thái Bình"...

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc bảo tồn, phát triển cây dược liệu trên địa bàn tỉnh còn một số hạn chế, khó khăn như: Việc quy hoạch vùng trồng các loại cây dược liệu lâu dài chưa được chú trọng; kỹ thuật canh tác, quy trình phòng, trừ sâu bệnh hại, yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm và quản lý chất lượng trong sản xuất cây dược liệu còn hạn chế, chưa bảo đảm theo nguyên tắc, tiêu chuẩn "Thực hành tốt trồng trọt và thu hái cây thuốc" của Tổ chức Y tế thế giới (GACP-WHO); cơ sở hạ tầng trong sản xuất, chế biến, nhất là công nghệ sơ chế/chế biến sau thu hoạch còn thiếu và chưa đồng bộ... Bà Phạm Thị Thu Hòa, Giám đốc Trung

tâm Tư vấn ứng dụng, phát triển khoa học nông nghiệp và môi trường cho biết: Thái Bình được định hướng sẽ là trung tâm y dược lớn của cả nước, có khu công nghiệp dược - sinh học với diện tích khoảng 300ha tại huyện Quỳnh Phụ. Với kỳ vọng phát triển vươn tầm ra khu vực, vì vậy việc quy hoạch, phát triển vùng sản xuất cây dược liệu trên địa bàn tỉnh là rất cần thiết, trong đó ưu tiên các vùng trồng cây ngắn ngày truyền thống và đặc trồng như ngưu tất, cà gai leo, đinh lăng, sả, cỏ ngọt... Cần có cơ chế, chính sách hỗ trợ phù hợp các vùng sản xuất dược liệu tập trung quy mô lớn, đặc biệt chính sách cho doanh nghiệp đầu tư vào chuỗi sản xuất dược liệu: tập trung vào khâu bảo quản, chế biến, tiêu thụ và xây dựng liên kết chuỗi giá trị nông nghiệp. Hồ trợ, khuyến khích các nhà khoa học, thành phần kinh tế tham gia nghiên cứu, đầu tư vào lĩnh vực trồng, chế biến, bảo quản dược liệu thông qua các đề tài, dự án khoa học công nghệ. Bên cạnh đó, tăng cường xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm, xây dựng nhãn hiệu dược liệu Thái Bình. Cấp mã số vùng trồng, đăng ký nhãn hiệu chứng nhận, bảo hộ, quản lý và phát triển nguồn gốc từ tốt cho các sản phẩm dược liệu của tỉnh. Phát triển sản xuất dược liệu gắn với du lịch sinh thái, du lịch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

THU HOAI

Kiến Xương

Nỗi lo ô nhiễm môi trường trong chăn nuôi

Những năm gần đây, lĩnh vực chăn nuôi trên địa bàn huyện Kiến Xương phát triển tương đối ổn định. Tuy nhiên, một số trang trại chưa thật sự quan tâm đến công tác bảo vệ môi trường, còn để xảy ra tình trạng phát tán mùi hôi gây bức xúc trong nhân dân. Người dân mong muốn các cơ quan chức năng sớm vào cuộc xử lý dứt điểm tình trạng trên để trả lại môi trường sống trong lành cho bà con.

Dẫn khổ vì mùi hôi

Tối tổ dân phố Tân Hưng, thị trấn Kiến Xương, nhiều người dân bức xúc khi trao đổi với phóng viên về hoạt động của trang trại lợn Công ty TNHH Tiến An Khang. Bà Trần Thị Tuyết, 84 tuổi cho biết: Ở cái tuổi "gần đất xa trời" nhưng thỉnh thoảng tôi lại phải sống chung với mùi hôi thối

bốc lên từ trang trại chăn nuôi lợn của xã bên cạnh. Mùa đông còn lấy chăn bông đắp kín cho đỡ ngửi thấy mùi còn mùa hè thì chịu. Nhà tôi lại là nhà mái ngói có khe hở nên gió thổi vào không thể chịu được, nhất là khi trời mưa xuống mùi hôi càng nồng nặc hơn khiến mọi người ăn không ngon, ngủ không yên. Nhiều năm nay chúng tôi kiến nghị, viết đơn cầu cứu lên các cấp chính quyền nhưng không thấy chuyển biến, thực sự rất khổ.

Ông Phạm Đức Thiện cũng cho biết: Khu vực dân chúng tôi ở cách 2 trang trại lợn theo đường chim bay chỉ khoảng 350m đi qua một cánh đồng nhỏ. Mặc dù mùi hôi thối không phải ngày nào cũng diễn ra, có đợt liên tục vài ngày liền, có đợt 1 tháng chỉ vài lần nhưng mỗi lần xả thải không khác gì tra tấn. Thông thường trang trại xả từ 21 giờ tối tới 1 giờ sáng

nên ảnh hưởng trực tiếp tới giấc ngủ của người dân.

Ông Bùi Doanh Ngọc, Phó Chủ tịch UBND xã Bình Minh cho biết: Ngay cạnh trang trại của Công ty TNHH Tiến An Khang còn có một trang trại lợn khác nằm trên đất của thị trấn Kiến Xương chăn nuôi với quy mô khá lớn, do đó dẫn tới tình trạng cứ trang trại này đổ mùi cho trang trại kia. Trước đây, có lần cán bộ xã đi cùng đoàn của Sở Tài nguyên và Môi trường vào kiểm tra, lúc đó trang trại lợn Tiến An Khang chỉ có 100 con lợn con nên rất khó có thể nói là do trang trại này. Mặc dù kỳ tiếp xúc cử tri nào người dân cũng kiến nghị nhưng chính quyền xã cũng chỉ biết kiến nghị lên cấp trên.

Khó xử lý triệt để

Một trong những người chăn nuôi lợn lớn ở Kiến Xương, ông Nguyễn Trung

Kiên, chủ trang trại chăn nuôi An Thái, xã Lê Lợi thừa nhận: Rất khó có thể khẳng định không có mùi hôi khi đầu tư trang trại chăn nuôi lợn với số lượng lớn và không phải cứ hiện đại là không có mùi mà phải lựa chọn công nghệ cho phù hợp. Đơn cử như nếu thiết kế thể tích chuồng quá lớn thì phải dùng quạt hút công suất lớn, như thế gió thổi ra áp suất càng mạnh thì mức độ phát tán mùi càng xa. Ngoài ra còn phụ thuộc nhiều vào hướng gió nên lúc có mùi, lúc không có mùi là vì vậy. Để bảo đảm môi trường trong chăn nuôi trước hết phải cách xa khu dân cư và điều chỉnh tốc độ quạt hút trong chuồng phù hợp, kết hợp với việc quản lý chất thải, vệ sinh chuồng trại. Điển hình như trang trại của tôi cư lý ngăn nhất cách 700m mới đến khu dân cư, ngoài ra còn có hệ thống cản gió như tường chắn gió, phun giọt nước, hệ

thống cây xanh; hệ thống chướng trại xây dựng kín phù hợp với công suất đủ nuôi 600 con lợn nái, 6.000 con lợn thịt với thiết kế đơn vị chuồng nhỏ để không phải dùng quạt hút công suất lớn. Tuy nhiên, vẫn không thể khẳng định làm như thế sẽ triệt để được mùi hôi phát tán ra bên ngoài, chỉ là hạn chế tới mức thấp nhất và làm sao để không ảnh hưởng tới khu dân cư.

Ông Đỗ Việt Hùng, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Kiến Xương khẳng định: Huyện đã và đang tập trung giải quyết một số trang trại gây ô nhiễm môi trường theo kiến nghị của người dân. Cụ thể, sẽ thành lập đoàn kiểm tra đột xuất đối với trang trại Công ty TNHH Tiến An Khang, nếu phát hiện vi phạm sẽ xử lý theo quy định của pháp luật. Huyện luôn tạo điều kiện tốt nhất cho doanh nghiệp phát triển sản xuất song mặt khác cũng kiên quyết xử lý nghiêm đối với các trường hợp cố tình vi phạm. Điển hình như tháng 8 vừa qua, UBND huyện đã thành lập đoàn kiểm tra đột xuất việc chấp hành pháp luật về đất đai, bảo vệ môi

trường và tài nguyên nước đối với trang trại tổng hợp Thuận Hưng tại thôn 5, xã Hồng Vũ. Quá trình làm việc, đoàn phát hiện trang trại báo cáo số lượng lợn nuôi không trung thực dẫn đến việc báo cáo lưu lượng nước thừa chính xác và không có phương án xử lý, di chuyển vật nuôi khi báo, lủ. Mặt khác, quy mô chăn nuôi lợn thịt gấp nhiều lần so với kế hoạch bảo vệ môi trường được UBND huyện

phê duyệt, thực hiện chăn nuôi trên 3.300 con lợn khi chưa có thủ tục hành chính về môi trường, và nước thải vượt quy chuẩn kỹ thuật từ 10 lần trở lên. Vì thế, đoàn đã yêu cầu trang trại dừng ngay hành vi xả nước thải không bảo đảm quy chuẩn ra môi trường, chỉ hoạt động trở lại khi đã hoàn tất các thủ tục hành chính về đất đai, môi trường. Trong tháng 11/2024, UBND tỉnh cũng đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành

chính trang trại trên hơn 100 triệu đồng.

Trên thực tế, vấn đề người dân bức xúc nhất là mùi phát ra từ các trang trại chăn nuôi lợn. Tuy nhiên lại khó có thể xử lý triệt để được vấn đề này, trong khi đó các quy định xử phạt vi phạm hành chính trong chăn nuôi còn nhiều kẽ hở nên đây vẫn luôn là nỗi lo khi thay đổi phương thức chăn nuôi nhỏ lẻ sang chăn nuôi tập trung quy mô lớn.

THU THUY



Khu vực trang trại lợn Công ty TNHH Tiến An Khang.